

Bản án số: **179 /2022/HS-PT**
Ngày: 30-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Cường

Bà Đặng Thị Đồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 161/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Hồ Thị Kim Loan, Võ Thị Thu Tâm, Nguyễn Thị M, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2022/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hồ Thị Kim L (Noãn), sinh năm 1971, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: , ấp Khởi Trung, xã Cầu Khởi, huyện DMC , tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Cu (chết) và bà Lâm Thị Gạo, sinh năm 1947; có chồng tên Phạm Văn Đồng, sinh năm 1969; có 02 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân Thân: Ngày 05-5-2020 bị Công an xã Thạnh Đức xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt xong ngày 13-5-2020 (đã xóa tiền sự).

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Võ Thị Thu T(Út Bé), sinh năm 1970, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp Bông Trang, xã Thạnh Đức, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Răng (chết) và bà Nguyễn Thị Kiệp (chết); có chồng tên

Huỳnh Văn Đăng, sinh năm 1968; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Ngày 15-8-2014 bị Công an huyện G xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã xóa tiền sự).

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

3. Nguyễn Thị M, sinh năm 1959, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp Trà Võ, xã Thạnh Đức, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Chúc (chết) và bà Phạm Thị Măng (chết); có chồng tên Nguyễn Văn Mía (chết); có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Trong vụ án này còn có các bị cáo: Nguyễn Quốc Minh (Kiệm Gù), Nguyễn Thanh Phụng, Nguyễn Văn Vô, Văn Thảo Ly, Võ Thị Thủy Tiên (Út Nhỏ), Ngô Thị Kim Phụng, Lê Thị Phụng (Hằng), Nguyễn Thị Chói, Mai Thị Tuông, Nguyễn Thị Muôn (Thót), Nguyễn Thị Tuyết, Nguyễn Thị Hà, Lê Thị Thúy Hồng, Nguyễn Thị Mộng Thường (Mâm), Nguyễn Thành Tài, Võ Thị Xanh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn Phụng. Không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16-12-2021, bị cáo Nguyễn Quốc Minh đến quán cà phê của bị cáo Nguyễn Thị Muôn thuộc ấp Trà Võ, xã Thạnh Đức, huyện G, rủ các bị cáo Nguyễn Thanh Phụng, Văn Thảo Ly, Võ Thị Xanh, Lê Thị Thúy Hồng, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Muôn, Nguyễn Thành Tài, Nguyễn Văn Vô, Nguyễn Thị Hà, Ngô Thị Kim Phụng, Nguyễn Thị Mộng Thường, Mai Thị Tuông, Nguyễn Thị Tuyết, Võ Thị Thủy Tiên, Nguyễn Thị Chói, Võ Thị Thu Tâm, Hồ Thị Kim L và Lê Thị Phụng ra vườn cao su của bị cáo Võ Thị Xanh ở gần đó để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào. Tại đây, bị cáo Minh cung cấp bài tây, tấm bạt nylon và thu tiền xâu của người làm cái. Khi tham gia đánh bạc, các bị cáo Phụng sử dụng 2.000.000 đồng, Ly sử dụng 2.020.000 đồng, Xanh sử dụng 500.000 đồng, Hồng sử dụng 1.470.000 đồng, M sử dụng 10.600.000 đồng, Muôn sử dụng 3.000.000 đồng, Tài sử dụng 500.000 đồng, Vô sử dụng 1.200.000 đồng, Hà sử dụng 1.600.000 đồng, Kim Phụng sử dụng 5.000.000 đồng, Thị Phụng sử dụng 4.630.000 đồng, Thường sử dụng 1.200.000 đồng, Tuông sử dụng 3.100.000 đồng, Tuyết sử dụng 2.900.000 đồng, Tiên sử dụng 8.150.000 đồng, Chói sử dụng 4.050.000 đồng, Tsử dụng 11.400.000 đồng và L sử dụng 12.000.000 đồng để đánh bạc.

Hình thức đánh bạc là đánh bài cào 03 lá, mỗi người làm cái 02 ván xoay vòng, người tham gia thắng thua với người làm cái. Nếu bài của người tham gia có số nút lớn hơn người làm cái thì người tham gia thắng và ngược lại. Mỗi ván người tham gia đặt thấp nhất 50.000 đồng và cao nhất 200.000 đồng. Nếu người làm cái

thắng được số tiền dưới 1.000.000 đồng thì Minh thu tiền xâu là 50.000 đồng, trên 1.000.000 đồng thì Minh thu tiền xâu 100.000 đồng, nếu huê tiền thì không thu tiền xâu.

Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, các bị cáo đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, trong đó: Ly thắng 100.000 đồng, Xanh thua 100.000 đồng, Chói huê tiền, Tuông thua 800.000 đồng, Kim Phụng thua 500.000 đồng, Thị Phụng thắng 300.000 đồng, Tthắng 200.000 đồng, L thắng 1.150.000 đồng, Tuyết thua 2.300.000 đồng, Muôn thua 200.000 đồng, M thua 300.000 đồng, Tiên thắng 400.000 đồng, Hà thua 300.000 đồng, Thường thua 200.000 đồng, Hồng thua 200.000 đồng, Phụng thắng 600.000 đồng, Tài thua 400.000 đồng, Vô thắng 100.000 đồng và Minh thu tiền xâu được 150.000 đồng thì bị Công an huyện G bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 2.400.000 đồng, 52 lá bài tây, 07 bộ bài tây và 02 tấm bạt bằng nylon; Thu giữ số tiền trên người các bị cáo dùng đánh bạc gồm: Tiên 8.550.000 đồng, M 10.300.000 đồng, Hà 1.300.000 đồng, Kim Phụng 4.500.000 đồng, Thị Phụng 4.930.000 đồng, Chói 4.050.000 đồng, L 13.150.000 đồng, T 11.600.000 đồng, Muôn 2.800.000 đồng, Tuông 2.300.000 đồng, Thường 1.000.000 đồng, Ly 2.120.000 đồng, Hồng 1.270.000 đồng, Tuyết 600.000 đồng. Đối với các bị cáo Minh, Phụng, Tài và Vô chạy thoát, nhưng sau đó giao nộp số tiền dùng đánh bạc gồm: Phụng 600.000 đồng, Xanh 400.000 đồng, Vô 1.300.000 đồng, Minh giao nộp số tiền thu lợi từ việc thu tiền xâu 4.650.000 đồng (Trong đó 150.000 đồng tiền xâu ngày bị bắt, 4.500.000 đồng tiền xâu của những ngày trước).

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 71/2022/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Tuyên bố: Hồ Thị Kim L (Noãn), Võ Thị Thu T (Út Bé), Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim L (Noãn) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án;

Xử phạt bị cáo Võ Thị Thu T (Út Bé) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án;

Bản án còn tuyên về hình phạt đối với 16 bị cáo khác hình phạt tù, tù cho hưởng án treo, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, các bị cáo Hồ Thị Kim Loan, Võ Thị Thu Tâm, Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Các bị cáo Hồ Thị Kim Loan, Võ Thị Thu Tâm, Nguyễn Thị M giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị: Xem xét cân nhắc đánh giá, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chuyển hình phạt tù sang hình phạt tù cho hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18-7-2022 các bị cáo Hồ Thị Kim Loan, Võ Thị Thu Tâm, Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn kháng cáo phù hợp với trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.1] Về lý lịch tư pháp: Tại lý lịch bị can Nguyễn Thị M (BL474, 475) thể hiện bị cáo M có mẹ tên Phạm Thị Măng, sinh năm 1935 đã gạch bỏ từ “chết”. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai có mẹ tên Phạm Thị Măng, sinh năm 1935, đã chết và theo Danh chỉ bản (BL 476) thể hiện mẹ bị cáo M đã chết. Do đó, căn cứ vào danh chỉ bản, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm xác định mẹ bị cáo M tên Phạm Thị Măng đã chết.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Quốc Minh có hành vi rủ rê, lôi kéo 18 người gồm: Nguyễn Thanh Phụng, Nguyễn Thảo Ly, Võ Thị Xánh, Lê Thị Thúy Hồng, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Muôn (Thót), Nguyễn Thành Tài, Nguyễn Văn Vô, Nguyễn Thị Hà, Ngô Thị Kim Phụng, Nguyễn Thị Mông Thường (Mâm), Mai Thị Tuông, Nguyễn Thị Tuyết, Võ Thị Thủy Tiên, Nguyễn Thị Chói, Võ Thị Thu Tâm, Hồ Thị Kim L và Lê Thị Phụng, rủ ra vườn cao su thuộc ấp Trà Võ, xã Thạnh Đức, huyện G để đánh bạc bằng hình thức đánh bài cáo 3 lá thắng thu bằng tiền. Bị cáo Minh cung cấp bộ bài 52 lá, manh nilon trải để ngồi đánh bạc và thu tiền xâu của những người tham gia làm cái xoay vòng, qui định số tiền đặc cược thấp nhất 50.000 đồng cao nhất 200.000 đồng, nếu người làm cái thắng số tiền dưới 1.000.000 đồng thì nộp tiền xâu là 50.000 đồng, nếu thắng trên 1.000.000 đồng thì nộp tiền xâu là 100.000 đồng.

[2.1] Vào khoảng 14 giờ ngày 16-12-2021, có 18 người tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền tại vườn cao su trên do bị cáo Minh tổ chức, bị công an huyện G bắt quả tang, tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.400.000 đồng, tiền thu trong người các bị cáo có căn cứ sẽ dùng vào việc đánh bạc là 70.920.000 đồng, có căn cứ xác định tiền dùng vào việc đánh bạc là 73.320.000 đồng, trong đó có các bị cáo Hồ Thị Kim Loan, Võ Thị Thu Tâm, Nguyễn Thị M. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo nhận thức rõ việc tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền là nhà nước nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện vì mục đích tư lợi.

[3.1] Đối với bị cáo Loan: Mang theo số tiền 12.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, số tiền đặc cược mỗi ván từ 50.000 đến 100.000 đồng; Bị cáo Tâm: mang theo 11.400.000 đồng để tham gia đánh bạc số tiền đặc cược mỗi ván từ 50.000 đến 100.000 đồng; Bị cáo M: Mang theo 10.600.000 để tham gia đánh bạc, số tiền đặc cược 50.000 đồng.

Xem xét việc phân hóa vai trò tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của từng bị cáo thấy rằng; Mức sát phạt của các bị cáo trong vụ án không lớn, tiền bị bắt quả tang thu tại chiếu bạc 2.400.000 đồng. Quá trình điều tra truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện tại 03 bị cáo Loan, Tâm, M đang mắc bệnh, bị cáo L mắc bệnh nang y đang điều trị bệnh ung thư (K vú p) từ năm 2013 (có hồ sơ bệnh án); bị cáo Tphẫu thuật đốt sống lưng (có hồ sơ bệnh án); bị cáo M điều trị bệnh vẹo cột sống thắt lưng.... Xét thấy, các bị cáo có địa chỉ rõ ràng, là lao động chính trong gia đình. Thực hiện chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật, do đó chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, để đảm bảo tính phân hóa vai trò cần áp dụng chế định án treo và ấn định thời gian thử thách cho các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí: Các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Thị Kim L (Noãn), Võ Thị Thu T(Út Bé), Nguyễn Thị M.

Sửa bản án sơ thẩm

2/. Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Kim L (Noãn), Võ Thị Thu T(Út Bé), Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Hồ Thị Kim L (Noãn) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30-9-2022).

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Võ Thị Thu T(Út Bé) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30-9-2022).

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị M từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30-9-2022).

Giao bị cáo Hồ Thị Kim L cho Ủy ban nhân dân xã Cầu Khởi, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi địa chỉ, nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Võ Thị Thu Tâm, bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đức, huyện G, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi địa chỉ, nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Loan, Tâm, M cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc các bị cáo Loan, Tâm, M phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

3/. Án phí: Bị cáo Loan, Tâm, M không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra TANDTC (Vu1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TN;
- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện G;
- TAND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- VKSND huyện G;
- UBND xã Cầu Khởi;
- UBND xã Thạnh Đức;
- Các bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Giang